

UBND HUYỆN PHÚ HÒA
TRƯỜNG THCS LƯƠNG VĂN CHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Số: /KH-THCSLVC

Hòa Trị, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH Hoạt động chuyên môn năm học 2024 - 2025

Thực hiện Công văn số 415/HD- PGDDĐT, ngày 23/8/2024 của Phòng GDĐT Phú Hòa “Về việc hướng dẫn thực thực hiện những nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2024 - 2025”;

Căn cứ kế hoạch số 157/KH-THCSLVC, ngày 05/9/2024 về việc triển khai Kế hoạch giáo dục năm học 2024 - 2025 của Nhà trường;

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024;

Căn cứ vào tình hình đội ngũ giáo viên và số lượng học sinh năm học 2024 - 2025;

Trường THCS Lương Văn Chánh xây dựng kế hoạch hoạt động Chuyên môn năm học 2024 - 2025 như sau:

Phần 1. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. ĐỘI NGŨ VÀ HỌC SINH.

1. Về đội ngũ:

Cơ cấu đội ngũ		Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo		
					Đại học	Cao đẳng	Trên Đại học
Hiệu trưởng		1	1	0	1	0	0
Phó hiệu trưởng		2	1	0	2	0	0
Giáo viên	Toán	8	2	0	7	1	
	Văn	6	6	0	5	0	1
	Anh	6	6	0	6	0	
	KHTN	9	7	0	7	2	
	LS-ĐL	7	7	0	7	0	

	Tin	4	4	0	4	0	
	CN	4	3	0	0	4	
	GDTC	4	1	0	4	0	
	AN	3	2	0	3	0	
	MT	2	2	0	2	0	
TC		56	42	0	48	7	1
Nhân viên		4	3	0	2	2	
Cộng		60	45	0	50	9	1

- Tổ chuyên môn: 07 tổ

2. Về học sinh:

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh
6	8	352
7	8	337
8	8	336
9	6	217
Tổng số	30	1242

3. CSVC: có 33 phòng, trong đó:

- Số phòng học: 16

Phòng		1	2	3	4	5	6	7
	Sáng	7A1 6A1	7A2 6A2	7A3 6A3	7A4 6A4	7A5 6A5	7A6 6A6	7A7 6A7
	Chiều	6A1	6A2	6A3	6A4	6A5	6A6	6A7
Phòng		8	9	10	11	12	13	14
	Sáng	7A8	9A1	9A2	9A3	9A4	9A5	9A6
	Chiều	6A8	8A1	8A2	8A3	8A4	8A5	8A6
Phòng		15	16					
	Sáng							
	Chiều	8A7	8A8					

- Số phòng bộ môn: 7 (01 phòng KHTN 1; 01 phòng KHTN 2; 01 phòng chuẩn bị; 01 Phòng Lap; 01 Phòng Tin học; 01 phòng Nghệ thuật; 01 phòng KHXH - CN).

- Số phòng chức năng: 10 (01 phòng hiệu trưởng; 02 phòng Phó hiệu trưởng; 01 phòng truyền thống; 01 phòng kế toán; 01 phòng Hội đồng; 01 phòng Đội TNTP; 01 phòng Y tế; 01 phòng Đọc; 01 phòng Thư viện)

4. Tổ chức các bộ phận và tổ chuyên môn

- Tổ văn phòng gồm 4 nhân viên: 1 nhân viên kế toán; 1 văn thư; 01 nhân viên thư viện; 01 nhân viên bảo vệ.

. - 07 tổ chuyên môn:

Stt	Tổ chuyên môn	Số lượng	Họ & tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Toán	8	Phạm Minh Hiền	TTCM	
			Hà Vũ Minh Diễn	TPCM	
2	Ngữ văn	6	Ngô Thị Thảo Quyên	TPCM	
3	Tiếng anh	6	Phạm Thị Kim Thủy	TTCM	
4	KHTN	10	Nguyễn Thị Mỹ Linh	TTCM	
			Nguyễn Khắc Thành	TPCM	
5	Lịch sử- Địa lí	8	Trần Thị Minh Nguyệt	TTCM	
			Nguyễn Thị Xuân Thảng	TPCM	
6	Tin- Công nghệ	8	Huỳnh Thị Kim Tuyền	TTCM	
			Nguyễn Thanh Tuấn	TPCM	
7	Nghệ thuật	9	Trương Công Đình	TTCM	
			Nguyễn Đặng Quỳnh Sơn	TPCM	

II. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN.

1. Thuận lợi:

- Luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Huyện uỷ, UBND huyện Phú Hòa, Phòng GDĐT huyện Phú Hòa, sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, đoàn thể trong cơ quan, sự quan tâm ủng hộ của các bậc cha mẹ học sinh.

- Đa số học sinh có năng lực, phẩm chất tốt.

- CSVN đáp ứng được yêu cầu dạy học hiện nay.

- Đội ngũ giáo viên dồi dào về số lượng và khá đồng đều ở nhiều bộ môn. Đa số đội ngũ GV đều có tuổi nghề trên 10 năm công tác, hầu hết đều có tinh thần trách nhiệm cao, luôn cố gắng vươn lên để khẳng định mình.

- Đội ngũ Giáo viên và cán bộ quản lý của nhà trường đáp ứng về cơ cấu và trình độ đạt chuẩn 88,13% ;

- Nề nếp tốt, chất lượng 2 mặt giáo dục ổn định; số lượng và chất lượng HSG các cấp đứng tốp đầu trong toàn huyện;

- Truyền thống của nhà trường: Nhiều năm trường dẫn đầu khối thi đua THCS; năm học 2023-2024 trường đạt cờ thi đua xuất sắc nhất khối THCS, được UBND tỉnh khen;

- CSVC, trang thiết bị được tu sửa, nâng cấp, mua mới hàng năm. Các phòng học trang bị đầy đủ phương tiện dạy học: tivi, máy tính.

- Cơ sở vật chất ngày càng được đầu tư theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa.

- Kinh tế xã hội của địa phương phát triển ổn định và có nhiều chuyển biến đi lên tích cực, đời sống nhân dân ngày càng được nâng cao nên việc đầu tư, chăm lo cho việc học của con em ngày càng được quan tâm hơn.

2. Khó khăn:

- Các phòng học bộ môn chưa đảm bảo về kích thước theo tiêu chuẩn của thông tư 13, 14/ BGDDT. Chưa có phòng Công nghệ. Kinh phí hoạt động hàng năm chủ yếu là từ nhà nước cấp chủ yếu là dùng để chi lương cho giáo viên, kinh phí chi khác rất hạn chế nên việc mua sắm và trang bị trang thiết bị để đáp ứng chương trình GDPT năm 2018 là không đảm bảo yêu cầu.

- Trình độ chuyên môn chưa đồng đều. Tại đơn vị giáo viên người địa phương chiếm 70%, 30% là giáo viên ở địa phương khác đến nên ít thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm;

- Diện tích khu sân chơi, bãi tập nhỏ chưa thuận lợi cho việc hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp; các hoạt động tập thể;

- Còn 07 giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ theo Luật giáo dục 2019 chiếm 13,2%. Đội ngũ giáo viên trẻ nhưng năng lực chưa đồng đều, ít kinh nghiệm trong công tác giảng dạy nên gây một số khó khăn nhất định trong việc phân công triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Năng lực tiếp thu của học sinh không đồng đều. Hoàn cảnh gia đình của một số em còn khó khăn, cha mẹ làm ăn xa, thiếu sự quan tâm của phụ huynh đến

việc học của con cái và không đủ điều kiện trang bị thiết bị cho việc học trực tuyến của học sinh.

- Một số ít học sinh còn ham chơi, nghiện game hay trốn giờ, bỏ tiết.
- Học sinh trong đội tuyển học sinh giỏi không tích cực, gia đình ít quan tâm nên kết quả HS giỏi chất lượng chưa cao so với mặt bằng chung.
- Công tác xã hội hoá còn nhiều hạn chế.

Phần 2. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

A. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Thực hiện hiệu quả các nội dung hoạt động chuyên môn của trường theo yêu cầu, hướng dẫn của PGD, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.
- Duy trì và củng cố vững chắc kỷ cương, nề nếp chuyên môn, tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục, giữ vững thành tích của năm học trước.

2. Yêu cầu:

- Xây dựng kế hoạch cụ thể sát nhiệm vụ, phù hợp với thực tiễn, có tính khả thi cao.
- Tổ chức thực hiện kế hoạch một cách nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo.

B. NHỮNG NHIỆM VỤ CHUNG

Năm học 2024 - 2025 công tác chuyên môn trường THCS Lương Văn Chánh tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CT GDPT 2018). Nhà trường kiên trì mục tiêu giáo dục là giáo dục con người toàn diện, giúp học sinh phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Với phương châm giáo dục: Giáo dục trung học cơ sở triển khai Chương trình giáo dục phổ thông theo phương châm kế thừa các nguyên lý giáo dục nền tảng như “Học đi đôi với hành”, “Lý luận gắn liền với thực tiễn”, “Giáo dục ở nhà trường kết hợp với giáo dục ở gia đình và xã hội”.

2. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ

sở; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ.

3. Thúc đẩy thực hiện đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường. Tăng cường trách nhiệm của CBQL.

- Các tổ, nhóm chuyên môn thực hiện theo Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học; Văn bản số 2384/BGDĐT-GDTrH ngày 01/7/2020 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, tổ chuyên môn bổ sung, cập nhật những thông tin mới thay cho những thông tin đã cũ, lạc hậu, tích hợp các bài học có liên quan sau khi tinh giản để thiết kế bài học theo chủ đề dạy học.

- Thực hiện công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

- Nâng cao năng lực tham mưu, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ; thông qua các hoạt động, công tác phối hợp để tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ phù hợp với nhu cầu thực tiễn. Giải quyết và tham mưu giải quyết các nhiệm vụ được giao đúng quy định và đảm bảo yêu cầu nội dung và đúng tiến độ.

4. Bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

C. NHIỆM VỤ CỤ THỂ, CHỈ TIÊU VÀ BIỆN PHÁP

1-Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục:

1.1. Kế hoạch thời gian năm học và PPCT:

Căn cứ Khung chương trình giáo dục hiện hành và Chương trình giáo dục phổ thông 2018, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và kế hoạch giảng dạy của các tổ (nhóm) chuyên môn, nhà trường duyệt kế hoạch giảng dạy cho từng môn học, hoạt động giáo dục theo quy định được tổ chức giảng dạy trong nhà trường, bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học.

- Chương trình nhà trường:

- Khối 6, 7 : Tổng số tiết học/năm học: 1015/35 tuần = 29 tiết/tuần

- Khối 8, 9: Tổng số tiết học/năm học: 1032/35 tuần = 29,5 tiết/tuần

+ *Môn bắt buộc (10 môn)*: Ngữ văn, Toán, Ngoại Ngữ (Tiếng Anh), Giáo dục CD, Lịch sử và Địa lí, KHTN, Công nghệ, Tin học, GD thể chất, Nghệ thuật (AN, MT)

+ *Hoạt động giáo dục bắt buộc (Trải nghiệm và hướng nghiệp)*: Tổng số tiết/năm học: 105/35 tuần = 3 tiết/tuần

* 1 tiết sinh hoạt dưới cờ

* 1 tiết sinh hoạt tại lớp

* 1 tiết sinh hoạt theo chủ đề

+ *Nội dung giáo dục bắt buộc của địa phương*: Tổng số tiết/năm học: 35/35 tuần = 1 tiết/tuần

+ *Môn tự chọn*: Không

Thực hiện Hướng dẫn số 415/PGDDĐT ngày 23/8/2024 của Phòng GD và ĐT huyện Phú Hòa “Về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2024-2025; Quyết định số 1085/QĐ-UBND, ngày 09/8/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Phú Yên. Trường THCS Lương Văn Chánh xây dựng và tổ chức kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 cụ thể:

Thực hiện kế hoạch 35 tuần học (HKI: 18 tuần, HKII: 17 tuần)

Ngày tựu trường: 29/8/2024

Ngày bắt đầu học: 05/9/2024

Ngày khai giảng: 05/9/2024

- Học kỳ I: Từ 05/9/2024 đến 11/01/2025;

- Học kỳ II: Từ 13/01/2025 đến 25/5/2025;

- Xét TNTHCS trước ngày 30/6/2024.

- Tổng kết năm học từ: 26/5/2025-31/5/2025.

1.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

Thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, GD CD, Lịch sử và Địa lí, Khoa học tự nhiên, Công nghệ, Tin học, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật), Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nội dung giáo dục địa phương

TT	Môn	Số tiết thực hiện các môn của các khối lớp-SGK-2018												
		Lớp 6	HKI	HKII	Lớp 7	HKI	HKII	Lớp 8	HKI	HKII	Lớp 9	HK1	HK2	
1	Toán	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	
2	Ngữ văn	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	
3	KHTN 140	KHTN 1 (Lí)	53	36	17	52	18	34	52	18	34	52	18	34
		KHTN 2 (Hóa)	35	18	17	35	18	17	35	18	17	53	36	17
		KHTN 3 (Sinh)	52	18	34	53	36	17	53	36	17	35	18	17
4	LS&ĐL 105	Lịch Sử	52	18	34	53	36	17	53	36	17	52	18	34
		Địa lí	53	36	17	52	18	34	52	18	34	53	36	17
5	Tiếng Anh	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	
6	Công nghệ	35	18	17	35	18	17	52	18	34	53	36	17	
7	Tin học	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	
8	GDCD	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	
9	GDTC	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	
10	NT 70	Mĩ thuật	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
		Âm nhạc	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
11	HĐTN-HN	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	
12	GDĐP	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	
	TỔNG SỐ TIẾT	1015	522	493	1015	522	493	1033	522	564	1033	540	439	

- Môn KHTN bố trí dạy học đồng thời KHTN 1, KHTN 2, KHTN 3 đảm bảo đủ số tiết quy định;

Môn Lịch sử- Địa lí (Lịch sử, Địa lí), các nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật (đối với môn Nghệ thuật) bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kì.

1.3. Xây dựng Kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực HS:

Trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của từng bộ môn, điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ GV, năng lực HS và đặc điểm nhà trường, giao các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực HS theo khung thời gian 35 tuần thực học theo các nguyên tắc nêu trên và theo Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học.

Tham khảo tài liệu trên trang “Trường học kết nối” để thực hiện, chú ý xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới, thiết kế lại các tiết học trong sách giáo khoa thành các bài học theo chủ đề (trong mỗi môn học) để tổ chức cho học sinh hoạt động học tích cực, tự lực chiếm lĩnh kiến thức và vận dụng vào thực tiễn, chú trọng lồng ghép giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật.

1.4. Tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn:

Nâng cao hiệu quả thực hiện trong hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn theo công văn hướng dẫn của Sở GDĐT Phú yên.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nội dung nghiên cứu bài học. Triển khai các nội dung đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng dẫn.

Thực hiện sinh hoạt chuyên môn 2 lần /tháng, ngoài việc triển khai các nội dung chuyên môn cần đầu tư thời gian tổ chức sinh hoạt chuyên đề, tăng cường sự trao đổi, thảo luận, chia sẻ các kiến thức và phương pháp bộ môn nhằm nâng cao chất lượng dạy học trong nhà trường.

** Chỉ tiêu:*

- Sinh hoạt chuyên đề: 02 chuyên đề/năm học (nếu tổ ghép thì mỗi môn học có 01 chuyên đề/năm học)

- Sinh hoạt nghiên cứu bài học mới: 02 bài học/năm

** Giải pháp:*

- Xây dựng kế hoạch cho việc tổ chức sinh hoạt;

- Tăng cường trao đổi, thảo luận, chia sẻ kiến thức, phương pháp dạy và học;

- Dạy các tiết dạy mẫu rút kinh nghiệm

1.5. Dạy học ngoại ngữ:

- Tổ chức giảng dạy, đảm bảo việc đánh giá năng lực đầu ra đối với học sinh lớp 9 THCS đạt chất lượng.

- Tăng cường phát triển kỹ năng nghe, nói; đảm bảo đủ thiết bị để các giờ dạy nghe hiểu sử dụng đĩa CD do Bộ GD&ĐT qui định.

- Triển khai đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh (mỗi học kì phải có ít nhất 01 bài kiểm tra, đánh giá thường xuyên kỹ năng nghe). Nâng cao chất lượng giải của bộ môn Tiếng Anh trong các cuộc thi cấp huyện, tỉnh.

** Chỉ tiêu:*

- 100% GV sử dụng đĩa CD

- 01 bài kiểm tra thường xuyên kiểm tra đánh giá kĩ năng nghe/ HK

* *Giải pháp:* Thường xuyên, củng cố kỹ năng nghe nói qua các giờ học, các cuộc thi tiếng anh.

1.6. Tổ chức các hoạt động:

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa (văn nghệ, TDTT, trò chơi dân gian, ...) theo hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống;

- Tổ chức cho CBGV, HS định kỳ lao động vệ sinh môi trường trong và xung quanh trường lớp (Có kế hoạch riêng).

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm;

- Tổ chức giải TTHĐ cấp trường năm học 2024 - 2025;

- Tham gia thi tin học trẻ các cấp; cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng.

* *Chỉ tiêu:*

- Giải TTHĐ: 3 nhất; 4 nhì; 5 Ba; 6 KK

- Giải Tin học trẻ: 1 nhất, 1 nhì; 02 ba; 01 Kk

- Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng: 01 Ba

* *Giải pháp:* Tăng cường luyện tập và thành lập các câu lạc bộ TDTT, CLB sáng tạo, yêu thích khoa học.

1.7. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; thực hiện tốt công tác phát hiện và bồi dưỡng HS giỏi, HS năng khiếu:

a. Giáo dục đạo đức, lối sống:

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham

những và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác.

- Tiếp tục triển khai cho HS các hoạt động theo chủ đề “*Tuổi trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, với trọng tâm là HS chủ động, tích cực rèn luyện ý thức và ý chí học tập vì bản thân, vì đất nước; tu dưỡng đạo đức, hành vi văn minh, chấp hành nội quy nhà trường và qui định của pháp luật.

- Làm tốt giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên; phòng chống các tệ nạn xã hội (ma túy, mại dâm, HIV/AIDS); phòng chống tội phạm, tai nạn thương tích. Tuyên truyền thực hiện ATGT, phối hợp với Đoàn TN, Ban ATGT các cấp duy trì tốt hoạt động mô hình “*Cổng trường an toàn giao thông*”.

- Giao cho Tổng phụ trách Đội có kế hoạch triển khai, tuyên truyền, giáo dục đối với học sinh, tổ chức thực hiện vào các buổi sinh hoạt đầu tuần, các buổi ngoại khóa.

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong việc giáo dục đạo đức lối sống cho HS.

b. Chất lượng đại trà:

- Phân tích kết quả học tập của học sinh vào lớp 6, từ đó có kế hoạch, giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng dạy học;

- Chỉ đạo giáo viên bộ môn soạn giảng, ôn tập và bồi dưỡng cho HS bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng, phù hợp năng lực, nguyện vọng của HS; tăng cường quản lý giảng dạy, kiểm tra, đánh giá bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng; đánh giá theo định hướng phát triển năng lực của học sinh.

- Duy trì và giữ vững chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng đại trà với các chỉ tiêu:

Khối	SS	KẾT QUẢ HỌC TẬP								KẾT QUẢ RÈN LUYỆN							
		Tốt	TL	Khá	TL	Đạt	TL	CB	TL	Tốt	TL	Khá	TL	Đạt	TL	CB	TL
6	352	110	31.25	160	45.45	82	23.3			294	83.5	58	16.5				
7	337	100	29.7	154	45.7	83	24.6			287	85.2	50	14.8				
8	336	100	29.76	154	45.83	82	24.4			287	85.4	49	14.6				
9	217	80	36.9	100	46.1	37	17.1			190	85.5	27	14.5				

- Kết quả rèn luyện: Loại khá/tốt đạt 99% trở lên; không có HS có kết quả rèn luyện loại chưa đạt.

- Kết quả học tập: Loại khá/tốt đạt 75% trở lên (Loại tốt: 27% trở lên); Loại giảm tỉ lệ học sinh chưa hoàn thành dưới 1,5%.

- Học sinh lên lớp thẳng, hoàn thành chương trình đạt 99%;

- HS tốt nghiệp THCS phần đầu đạt 99% trong đó giỏi, đạt từ 85% trở lên (so với HS TN THCS), phần đầu duy trì xếp thứ nhất cấp huyện.

- Hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau khi TN THCS tham gia học THPT trên 80%.

- Chất lượng bộ môn

STT	Môn học	Tỉ lệ	Ghi chú
1	Toán	90%	
2	Ngữ văn	92%	
3	Tiếng anh	90%	
4	KHTN	98%	
5	Lịch sử- Địa lí	98%	
6	GDCD	100%	
7	Tin học	100%	
8	Công nghệ	100%	
9	GDTC	100%	
10	Nghệ thuật	100%	
11	HĐTN	100%	
12	LSDP	100%	

- Chất lượng bộ môn (Môn nhận xét phải đạt 100%)

** Các biện pháp thực hiện:*

- Nâng cao chất lượng đại trà thông qua nâng cao chất lượng của từng tiết dạy chính khóa, trên lớp.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn phân tích, đánh giá kết quả thi chọn tuyển sinh vào lớp 10 THPT, xác định nguyên nhân tồn tại của từng bộ môn, đề ra giải pháp khắc phục cụ thể cho năm học 2024- 2025.

- Nhà trường có kế hoạch rà soát chất lượng học sinh ngay từ đầu năm học, theo dõi quá trình bồi dưỡng phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu về bộ môn của tất cả các giáo viên giảng dạy ở các khối lớp và đôn đốc kịp thời nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đại trà.

- Yêu cầu giáo viên thực hiện nghiêm túc về đổi mới phương pháp dạy học, tổ chức các hoạt động hỗ trợ giúp học sinh chủ động nắm kiến thức, sáng tạo, năng động trong nhận thức.

- Giao chỉ tiêu chất lượng đại trà tới từng giáo viên bộ môn theo từng lớp và coi đây là một trong những chỉ số quan trọng dùng để đánh giá chuẩn giáo viên vào cuối năm học.

- Tăng cường công tác kiểm tra quy chế chuyên môn.

- Nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên đề của tổ chuyên môn, tổ chức thăm lớp dự giờ thường xuyên.

c. Phát hiện và bồi dưỡng HS giỏi, HS năng khiếu.

Song song với giáo dục đại trà, nhà trường chú trọng công tác bồi dưỡng HSG, tổ chức chọn học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu để bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về chất lượng học sinh giỏi đối với cấp huyện, cấp tỉnh.

c.1. Tổ chức thực hiện:

- Thành lập đội tuyển HSG lớp 9 (Dựa vào các đội tuyển của lớp 8 năm học 2021-2022) gồm: KHTN 1, KHTN 2, KHTN 3, Văn, Sử, Địa, Toán, Tin 8, Anh. Tập trung bồi dưỡng và dự thi HSG cấp huyện.

- Thành lập đội tuyển HSG lớp 8 gồm: Toán, KHTN 1 (Lý), KHTN 2(Hóa), KHTN 3(Sinh), Văn, Tiếng Anh, Lịch sử và Địa lí (Lịch sử), Lịch sử và Địa lí (Địa lí), Tin 7.

+ Nhiệm vụ: Bồi dưỡng học sinh tham gia thi học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện

STT	Môn	Giáo viên dạy
1	Toán	Phạm Minh Hiền; Hà Vũ Minh Diễm
2	Ngữ văn	Ngô Thị Thảo Quyên; Mạnh Thị Thúy Diễm
3	T. Anh	Phạm Thị Kim Thủy; Trần Mai Thảo; Ngô Thị Kim Nguyên
4	KHTN	Nguyễn Thị Mỹ Linh; Bùi Thị Tính Nguyễn Khắc Thành; Lưu Thị Thức Nguyễn Thị Hiếu Liêm; Nguyễn Thị Hồng Vân; Phan Thị Thanh Tâm
5	Lịch sử- Địa lí	Trần Thị Minh Nguyệt; Đặng Thị Thúy Trang Nguyễn Thị Xuân Thảng; Dương Thị Bích Thủy
6	Tin học	Huỳnh Thị Kim Tuyền; Nguyễn Thị Vân

+ Thời lượng bồi dưỡng: HSG lớp 9 cấp huyện (tháng 9/2024 đến giữa tháng 11/2024), HSG 8 (tháng 12/ 2024 đến tháng 5/2025).

- Thành lập các đội tuyển: Nghiên cứu khoa học kỹ thuật cấp huyện, tỉnh; Thi tin học trẻ cấp huyện, cấp tỉnh. Thời gian bồi dưỡng theo lịch nhà trường, phù hợp với từng giai đoạn cụ thể.

c.2. Chỉ tiêu phân đấu:

*** Kết quả công tác bồi dưỡng HSG**

STT	Họ và tên	Dạy môn lớp	Kết quả HSG Huyện 2023-2024	Đăng ký CL HSG								
				Huyện				Tỉnh				
				Nhất	Nhì	Ba	KK	Nhất	Nhì	Ba	KK	
1	Mạnh Thị Thúy Diễm Ngô Thị Thảo Quyên	Văn	1 nhất, 3 nhì, 2 ba, 2 KK	1	1	02	1	1	1	1	1	
2	Phạm Minh Hiền Hà Vũ Minh Diễm	Toán	3 ba, 3KK	1	1	02	1	1	1	1		

3	Phạm Thị Kim Thủy Trần Mai Thảo	Tiếng anh	3 nhì, 3 Ba, 2KK	1	1	02	1	1	1	1	
4	Nguyễn Thị Mỹ Linh Phạm Thị Mộng Lân Bùi Thị Tính	Vật lí	1 nhì, 1 Ba, 1KK	1	1	02	1	1	1	1	
5	Nguyễn Khắc Thành Luu Thị Thúc	Hoá học	1 nhất, 2 nhì, 1 ba, 4KK	1	1	02	1	1	1	1	
6	Nguyễn Thị Hồng Vân Nguyễn Hiếu Liêm	Sinh học	1 nhì, 1KK	1	1	02	1	1	1	1	
7	Trần Thị Minh Nguyệt	Địa lí	2 ba, 2KK	1	1	01	1		1	1	1
8	Nguyễn Thị Xuân Thắng	Lịch sử	1 nhì, 5 ba	1	1	01	1		1	1	1
9	Huỳnh Thị Kim Tuyền Nguyễn Thị Vân	Tin học	2 nhì, 2 KK	1	2	02	1	1	1	2	1
Cộng		2 Nhất, 13 nhì, 17 Ba, 17KK		9	10	16	9	7	9	10	4
						44			30		

*** Chỉ tiêu về Kết quả HS tham gia Hội thi KHKH các cấp:**

TT	GV HƯỚNG DẪN	LĨNH VỰC	KẾT QUẢ KHKH HUYỆN 2023-2024
1	Nguyễn Thanh Tuấn	Hệ thống nhúng	1 Nhì
2	Huỳnh Thị Kim Tuyền	Khoa học hành vi	1 nhì
3	Phạm Thị Tâm	Kỹ thuật môi trường	1KK
4	Trương Công Đình	Kỹ thuật cơ khí	1Nhì
5	Huỳnh Thị Kim Tuyền	Khoa học hành vi	1KK
Cộng		3 Nhì, 2KK	

- Chỉ tiêu tham gia Hội thi KHKH các cấp năm học 2024 – 2025

STT	TỔ CHUYÊN MÔN	Đăng ký CL HSG							
		Huyện				Tỉnh			
		Nhất	Nhì	Ba	KK	Nhất	Nhì	Ba	KK
1	Toán		1					1	
2	KHTN		1					1	
3	Lịch sử & Địa lí		1					1	
4	Tiếng anh		1					1	
Cộng			04					4	
		4				4			

** Chỉ tiêu về Kết quả HS tham gia Hội thi Tin học trẻ các cấp:*

- Kết quả:

STT	Họ và tên GV hướng dẫn	Kết quả Tin học trẻ huyện, tỉnh 2023-2024							
		Huyện				Tỉnh			
		Nhất	Nhì	Ba	KK	Nhất	Nhì	Ba	KK
1	Huỳnh Thị Kim Tuyền	1	2	1	1				
Cộng		05							

- Chỉ tiêu: Tổ Tin tiến hành lựa chọn 8 em HS bồi dưỡng và tham gia dự thi các cấp.

STT	TỔ	ĐK CL Tin học trẻ huyện, tỉnh 2024-2025							
		Huyện				Tỉnh			
		Nhất	Nhì	Ba	KK	Nhất	Nhì	Ba	KK
1	TIN	1	1	1	1			1	
Cộng		04				01			

*** Chỉ tiêu về Kết quả HS tham gia Hội thi Robocon các cấp:**

STT	Họ và tên GV hướng dẫn	Kết quả HSG Huyện 2023-2024	Đăng ký CL HSG								
			Huyện				Tỉnh				
			Nhất	Nhì	Ba	KK	Nhất	Nhì	Ba	KK	
1	Huỳnh Thị Kim Tuyền Nguyễn Thanh Tuấn Bùi Thị Tính	1 nhì, 1 KK		1		1				1	
Cộng				01		01				01	

*** Tham gia cuộc thi IOE các cấp có kết quả cao.**

*** Kết quả ôn thi vào 10-THPT:**

- 97/100% HS đăng kí đỗ vào lớp 10 THPT Trần Quốc Tuấn;
- 92/100% HS đăng kí đỗ vào lớp 10 THPT Trần Suyên, THPT Trần Bình

Trọng

c.3. Biện pháp thực hiện:

- CBQL và giáo viên phải nhận thức được chất lượng học sinh giỏi là chỉ số quan trọng đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường, là nhiệm vụ chính trị chính của nhà trường.
- Khảo sát chất lượng đội tuyển ít nhất 3 lần vào đầu, giữa và cuối giai đoạn bồi dưỡng, Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi sát với thực tiễn của đội tuyển với những chỉ tiêu, biện pháp cụ thể.
- Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giao chỉ tiêu chất lượng học sinh giỏi tới từng giáo viên bộ môn theo khối và coi đây là một trong những chỉ số quan trọng dùng để đánh giá giáo viên vào cuối năm học.
- Tổ chức bồi dưỡng nghiêm túc theo thời khóa biểu của nhà trường. Bám sát cấu trúc, chương trình của phòng GD và kế hoạch, thời gian bồi dưỡng để biên soạn chuyên đề, đề kiểm tra phù hợp từng gia đoạn.

- Cùng với việc phát hiện bồi dưỡng HS giỏi các bộ môn, trong qua trình dạy học giáo viên tiếp tục phát hiện bổ sung thêm học sinh có khả năng vào đội tuyển.

- Tham gia đầy đủ các môn thi chọn HSG cấp huyện đối với các môn văn hoá. Có biện pháp nâng cao chất lượng kỹ năng nghe, nói đối với môn ngoại ngữ, kỹ năng thực hành với các môn còn lại, đáp ứng yêu cầu kỳ thi HSG các cấp.

d. Phụ đạo học sinh yếu, kém

- Yêu cầu giáo viên lập danh sách đối với ba môn Toán, Tiếng anh, Ngữ văn trên cơ sở đó Phó hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng và kiên trì, nhiệt tình phụ trách phụ đạo và được tính trong việc tinh giảm tiết dạy

- Các môn khác có HS yếu sẽ phụ đạo ngay trong giờ dạy.

Danh sách giáo viên phụ đạo môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh

Khối	Môn	Giáo viên dạy	Khối	Môn	Giáo viên dạy
6	Văn	Lê Thị Ái Diễm	8	Văn	Lê Thị Ái Diễm
	Toán	Phan Văn Hạnh		Toán	Nguyễn Thị Mỹ Trinh
	Anh	Phạm Thị Tú Như		Anh	Phạm Thị Quỳnh Như
7	Văn	Diệp Thị Thanh Thúy	9	Văn	Mạnh Thị Thúy Diễm
	Toán	Phạm Lưu Thịnh		Toán	Hà Vũ Minh Diễm
	Anh	Trần Thị Mai Thảo		Anh	Phạm Thị Kim Thủy

Thời gian phụ đạo: Theo TKB phụ đạo của nhà trường

e. Về hồ sơ sổ sách trong nhà trường:

Thực hiện theo đúng qui định của Thông tư 32/ BGDĐT, ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT (Điều lệ trường trung học) về số lượng hồ sơ sổ sách của GV, hồ sơ sổ sách quản lý; Thực hiện Kế hoạch số 904/KH-BGDĐT, ngày 30/7/2024 của Bộ GDĐT về việc Triển khai Học bạ số cấp Trung học từ năm học 2023 - 2024; Thực hiện Quyết định số 775/QĐ-SGDĐT, ngày 31/12/2021 của Sở GDĐT tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng Sổ theo dõi và đánh giá học sinh, Học bạ học sinh điện tử đối với các cơ sở giáo dục phổ thông, thường xuyên trên địa bàn tỉnh Phú Yên; Thực hiện Hướng dẫn số 504/PGDĐT, ngày 17/10/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Phú Hòa về việc hướng dẫn thực nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024;

Năm học 2024 – 2025 nhà trường triển khai thực hiện tin học hóa hồ sơ chuyên môn và lưu trữ thông tin toàn diện về các loại Hồ sơ sổ sách chuyên môn, Học bạ điện tử.

*** Hồ sơ chuyên môn:**

- Kế hoạch hoạt động chuyên môn;
- Kế hoạch kiểm tra định kì, cuối kì,...
- Kế hoạch lồng ghép giáo dục QPAN trong trường THCS;
- Kế hoạch thi IOE cấp trường,.....

*** Hồ sơ tổ chuyên môn:**

- + Kế hoạch giáo dục các môn học PL1, PL2;
- + Kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn;
- + Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục;
- + Kế hoạch bồi dưỡng HS giỏi, kế hoạch phụ đạo học sinh yếu;
- + Kế hoạch tuần (tháng);
- + Lưu các chuyên đề, công văn, đề kiểm tra định kì, cuối kì,...
- + Thống kê chất lượng bộ môn;
- + Sổ theo dõi và quản lí Chuyên môn;
- + Sổ theo dõi chuyên môn (sổ 5 năm);

*** Hồ sơ giáo viên:**

- + Kế hoạch dạy học (PL3);
- + Kế hoạch bài dạy (PL4);
- + Đề kiểm tra định kì, cuối kì,...
- + Kế hoạch cá nhân;
- + Sổ báo giảng;
- + Sổ theo dõi và đánh giá học sinh;
- + Sổ chủ nhiệm điện tử (đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp).
- Lưu ý:

+ Kế hoạch bài dạy (giáo án): Phải soạn mới trước 1 tuần. Bài soạn đảm bảo đạt chuẩn về mặt kiến thức, kĩ năng, đúng nội dung và chương trình, phù hợp với đặc trưng bộ môn, đảm bảo yêu cầu về đổi mới phương pháp. Giáo án được đánh máy theo đúng mẫu đã quy định. Tổ trưởng chuyên môn kí duyệt vào thứ bảy hàng tuần. Lưu trên máy tính xách tay hoặc in ra giấy.

+ Sổ báo giảng dạy: Phải hoàn thành ngay trước tiết 1 thứ hai hàng tuần, đúng tiến độ, đúng phân phối chương trình, được tổ trưởng ký duyệt.

+ Sổ chủ nhiệm điện tử (đối với GVCN): Phải thực hiện đầy đủ các nội dung trong sổ, sử dụng và cập nhật thông tin thường xuyên hàng ngày, hàng tuần trên hệ thống smas, phát huy tác dụng trong giáo dục đạo đức, ý thức học tập của HS. Chú trọng các biện pháp giáo dục với các đối tượng HS, đặc biệt HS chưa ngoan, yếu kém về học tập.

+ Sổ theo dõi và đánh giá học sinh: Cập nhật điểm thường xuyên, đúng tiến độ, sửa điểm đúng quy định.

+ Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, sử dụng các phần mềm trong quản lý nhà trường và dạy học.

2. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học

2.1. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

b) Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

2.2. *Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá*

a) Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá HS theo thông tư 22/2021/TT-BGDĐT về đánh giá học sinh THCS, THPT; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT;

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Khuyến khích thực hiện đa dạng các hình thức kiểm tra trắc nghiệm kết hợp với tự luận theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đã được tập huấn, hướng dẫn.

Đối với môn Ngữ văn thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT. Đối với môn Lịch sử tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề Lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

* Lưu ý:

- **Đánh giá học sinh** (thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018)

- Môn KHTN: KHTN1, KHTN 2 chọn 01 điểm kiểm tra, KHTN 3 chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kỳ; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung các phân môn Vật lý, Hóa học, Sinh học theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 03 mảng KHTN1, KHTN 2, KHTN 3 đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn Lịch sử và Địa lí: mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá

thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn Nghệ thuật: mỗi nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm từng nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật tương tự như các môn học đánh giá bằng nhận xét; bài kiểm tra, đánh giá định kì môn Nghệ thuật được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục của địa phương: giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Hiệu trưởng giao cho một trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

Tổ chức Hoạt động Trải nghiệm – Hướng nghiệp theo khung chương trình và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Số tiết trong chương trình theo quy định là 105 tiết, nhà trường phân bố 3 tiết/tuần cho 3 loại hình Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề.

Phương thức đa dạng, phong phú: diễn đàn, đóng kịch, hội thảo, hội thi, trò chơi, hoạt động tình nguyện nhân đạo, lao động công ích, tuyên truyền, khảo sát, điều tra, làm dự án nghiên cứu, sáng tạo công nghệ, nghệ thuật, tham quan, cắm trại, thực địa...

- Hoạt động hướng nghiệp

Thực hiện có chất lượng hoạt động Giáo dục hướng nghiệp cho học sinh khối 9 để góp phần đảm bảo việc phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS. Giúp học sinh hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc lựa chọn nghề nghiệp tương lai; biết được một số thông tin cơ bản về định hướng phát triển kinh tế xã hội của địa phương; về thế giới nghề nghiệp, thị trường lao động; hệ thống giáo dục nghề nghiệp.

- Nội dung giáo dục địa phương

Thực hiện theo hướng dẫn thông tư 32 chương trình GDPT 2018;

Thực hiện dạy đủ 35 tiết/khối lớp tương đương 1 tiết/1 tuần. Nội dung bao hàm các lĩnh vực về văn hóa, lịch sử truyền thống địa phương; các vấn đề về địa lý, kinh tế của địa phương; các vấn đề chính trị - xã hội, môi trường của địa phương gồm các mạch kiến thức về Lịch sử - Văn hóa, Địa lý- Môi trường, Kinh tế - Chính trị - Xã hội; Sử dụng tài liệu do Sở Giáo dục và Đào tạo Phú yên biên soạn.

3. Hoạt động tổ chuyên môn, giáo viên

3.1. Tổ chuyên môn:

- Các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn của TTCM theo quy định của điều lệ trường PTTH, theo sự phân cấp, phân quyền của Hiệu trưởng nhà trường.

- Đổi mới công tác sinh hoạt tổ chuyên môn bằng cách triển khai chuyên đề: chuyên đề chuyên môn, chuyên đề dạy học, dạy học theo hướng nghiên cứu bài học. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 lần/tháng.

- Định kì hàng tháng rà soát, đánh giá việc thực hiện chương trình, tình hình học tập của HS và kế hoạch giảng dạy của tổ viên qua sổ kế hoạch công tác và lịch báo giảng.

- Dự giờ GV để nắm tình hình Dạy - học, đảm bảo đúng theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy các môn lớp 9 để tham gia hội thảo hội giảng lớp 9 SGK chương trình 2018 các cấp để rút kinh nghiệm.

- Xây dựng và tổ chức các hoạt động dạy học thí nghiệm - thực hành, câu lạc bộ bộ môn, dạy học STEM cho học sinh để khuyến khích các em tự học, tự sáng tạo. Mỗi tổ chọn 1 tiết dạy STEM tham gia ngày Hội STEM.

- Xây dựng kế hoạch tiết dạy thư viện, mỗi tổ chọn 1 tiết dạy thư viện/ học kỳ.

3.2. Giáo viên bộ môn:

- Giáo viên có kế hoạch hoạt động rõ ràng và hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

- Đổi mới trong việc quản lí HS trong từng tiết dạy, phát huy được tinh thần năng động, sáng tạo của HS, QL bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu, kém.

- Đảm bảo tốt thực hiện thông tin 2 chiều, cập nhật sổ ghi đầu bài, cập nhật điểm smas, CSDL liệu ngành kịp thời, chính xác, không sai sót.

- Phần đầu đảm bảo ngày công, giờ công, vắng phải nộp đơn xin phép kịp thời.

- Giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học các bài học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp, kỹ thuật, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học; xây dựng tiến trình dạy học thành các hoạt động học như sau:

- + Mở đầu (Khởi động): Tạo tình huống có vấn đề, giao nhiệm vụ học tập, xác định vấn đề cần giải quyết hoặc nhiệm vụ học tập gắn với kiến thức mới của bài học;

- + Hình thành kiến thức mới (hoạt động với sách giáo khoa, thiết bị dạy học và học liệu để khai thác, tiếp nhận kiến thức mới thông qua kênh chữ, kênh hình, kênh tiếng, vật thật...);

- + Luyện tập (câu hỏi, bài tập, thực hành, thí nghiệm) để phát triển các kỹ năng gắn với kiến thức mới vừa học;

- + Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết các tình huống, vấn đề trong thực tiễn.

Trong quá trình thực hiện các hoạt động học nói trên, giáo viên có thể giao nhiệm vụ cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, ... Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

4. Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, thẩm mỹ và y tế học đường:

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025 và Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 27/7/2016 của UBND tỉnh Phú Yên.

Tiếp tục duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục giữa giờ, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện chương trình bộ môn TD để nâng cao hiệu suất thực hiện một giờ TD. Học sinh khi học các giờ TD phải ăn mặc gọn gàng, đi giày. GV dạy TD mặc đồng phục thể thao trong mọi tiết dạy.

Kết hợp giữa giáo viên TD và giáo viên TPT đội củng cố nền nếp tập TD giữa giờ, múa hát tập thể ở các ngày lễ trong năm.

Củng cố tổ chức và nâng cao hiệu quả, phát triển các đội thanh thiếu niên Chữ thập đỏ. Khuyến khích HS tham gia các hoạt động nhân đạo, giúp đỡ nhau khi hoạn nạn, khó khăn.

Chủ động mua sắm các thiết bị, đồ dùng dạy học cho các hoạt động TDDT.

Tổ chức cho các đội tuyển năng khiếu thường xuyên luyện tập. Hướng dẫn để các em học sinh thấy rõ việc tham gia các hoạt động TDDT, văn nghệ, viết báo có tác dụng tốt đến kết quả học tập để các em tự giác tham gia. Phát động toàn trường tham gia các môn thể thao: Đá cầu, cầu lông, cờ vua, bóng đá mini, bóng chày...

IV- HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN TRƯỜNG THCS LƯƠNG VĂN CHÁNH

NĂM HỌC 2024 - 2025

(Kèm theo KH số: /KH-THCS LVC, ngày /09/2024)

Tháng	Nội dung hoạt động
9	<ul style="list-style-type: none"> - Tụ trường: 29/8/2024; khai giảng: 05/9/2024; bắt đầu học: 05/9/2022. - Ổn định lớp học, ban hành Kế hoạch giáo dục nhà trường và Kế hoạch các môn học, hoạt động giáo dục, xây dựng phân phối chương trình môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, xây dựng kế hoạch lồng ghép tích hợp với nội dung giáo dục QPAN, giáo dục ATGT, giáo dục lý tưởng cách mạng đạo đức lối sống cho học sinh THCS gửi báo cáo cho Phòng GDĐT (trước 05/9/2024). - Báo cáo thống kê đầu năm học gửi về Phòng GDĐT trước ngày 12/9/2024. - Triển khai Bài Thể dục giữa giờ; - Ban chỉ đạo PCGD, XMC xã tự kiểm tra PCGD THCS và XMC năm 2024. - Triển khai, xây dựng và tổ chức tham gia sân chơi “Đấu trường Vioedu” trên mạng Internet năm học 2024-2025. - Tổ chức thi sân chơi “Đấu trường Vioedu” trên mạng Internet năm học

Tháng	Nội dung hoạt động
	<p>2024-2025 cấp trường;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Triển khai đến GVCN, GVBM hướng dẫn HS tham gia đăng ký thi IOE trên mạng Internet năm học 2024-2025 cấp trường; - Phòng GDĐT tổ chức kiểm tra dạy học đầu năm (có hướng dẫn riêng). - Tham gia tập huấn chuyên môn về nhiệm vụ năm học 2024-2025; thành lập các BCĐ, ổn định các tổ chức trong trường theo Điều lệ; chuẩn bị các điều kiện để tổ chức hội nghị CCVC. - Phát động cuộc thi KHKT. - Kiểm tra chuyên đề. - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HSG cấp trường khối 8, 9; - Xây dựng các kế hoạch phù đạo học sinh yếu, kém. - Kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch - Thực hiện KĐCLGD; - Triển khai chương trình dạy học STEM.
10	<ul style="list-style-type: none"> - Đón đoàn kiểm tra PCGD THCS và XMC năm 2024; - Xây dựng kế hoạch thực hiện Thư viện số; - Tham gia tập huấn văn thư - thư viện trường học; - Tổ chức cuộc thi IOE trên mạng Internet năm học 2024-2025 cấp trường; - Tham gia Hội thảo Tài liệu giáo dục địa phương lớp 9. (Nếu có) - Tham gia Tập huấn sử dụng máy tính cầm tay (Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học). - Tổ chức Hội thảo SGK 9 (30-31/10/2024) - Tổ chức thi KHKT cấp trường (24/10/2024) - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Hội Nghị CCVC.
11	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức chào mừng Kỷ niệm 42 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. (20/11) - Tổ chức cuộc thi Olympic Tiếng anh trên internet năm học 2024-2025 cấp trường (28-29-30/11/2024) - Tham gia Hội thảo dạy học lớp 9 CT GDPT 2018 cấp huyện. - Tham gia thi chọn HSG lớp 9 THCS cấp huyện (dự kiến 14/11/2024) - Sở GDĐT kiểm tra PCGD THCS và XMC năm 2024. - Phòng GDĐT kiểm tra dạy học, kiểm tra chuyên đề. - Kiểm tra giữa HK I - Tổ chức ngày Hội STEM cấp trường (dự kiến 28/11/2024) - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.

Tháng	Nội dung hoạt động
12	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia ngày hội STEM cấp huyện. - Tham gia hội nghị, hội thảo, tập huấn chuyên đề các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, CLB tổ trưởng các môn học. - Tham dự Hội thảo Tài liệu giáo dục địa phương lớp 9. - Tham gia cuộc thi KHKT (học sinh) cấp huyện (dự kiến 26/12/2024) - Tổ chức hội khỏe phù đồng cấp trường. - Kiểm tra dạy học, kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Ôn tập, kiểm tra cuối học kì I. - Tổ chức Hội khỏe Phù đồng cấp trường, Hội thi Kỹ năng Đội (dự kiến 21/12/2024)
1&2	<ul style="list-style-type: none"> - Kết thúc học kỳ 1: 11/01/2025; bắt đầu học kỳ 2: 13/01/2025. - Sơ kết HKI năm học 2024-2025 và báo cáo HKI kèm thống kê chất lượng trước ngày 15/01/2025. - Tham gia cuộc thi KHKT cấp tỉnh. (Nếu có) - Tổ chức sinh hoạt tập thể mừng Đảng, mừng Xuân 2024, - Nghỉ Tết Nguyên đán Nhâm Thìn 2025: dự kiến từ 24/01/2025 đến hết ngày 01/02/2025 (26 Chạp đến mùng 5 Giêng) - Tham gia Hội thảo dạy học lớp 9 CT GDPT 2018 (các môn còn lại). - Tham gia Giải Thể thao học đường cấp huyện - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
3	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia cuộc thi KHKT cấp quốc gia (nếu có). - Thi chọn HSG lớp 9 THCS cấp tỉnh (ngày 03/3/2024). - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
4	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia hội thảo, tập huấn, CLB tổ trưởng môn học. - Tham gia Giải Thể thao học đường cấp tỉnh. (nếu có). - Tham gia cuộc thi Robocon cấp huyện. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. - Ôn tập, kiểm tra giữa học kì II - Kiểm tra tiến độ, chế độ cho điểm các môn học. - Ôn tập, kiểm tra cuối học kỳ II. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
5	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng kết năm học 2024-2025. - Phòng GDDT kiểm tra thực hiện chương trình và dạy học ôn tập và chuẩn bị kì thi tuyển sinh lớp 10. - Tổ chức “Lễ Tri ân và trưởng thành” cho học sinh lớp 9. - Ngày kết thúc HK2: Trước ngày 24/5/2025.

Tháng	Nội dung hoạt động
	<ul style="list-style-type: none"> - Xét công nhận tốt nghiệp THCS: Trước 31/5/2025. - Ngày tổng kết năm học: Trước 31/5/2025. - Bàn giao học sinh về sinh hoạt hè ở địa phương. - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.
6,7&8	<ul style="list-style-type: none"> - Xét tuyển vào lớp 6, lớp 10 năm học 2024-2025: từ 01/6 đến 30/6/2025. - CBQL, GV tham gia công tác thi, tập huấn hè. - Tổ chức sinh hoạt hè cho học sinh.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Căn cứ Kế hoạch chuyên môn của nhà trường, các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch chỉ đạo, kế hoạch phối hợp cụ thể đối với từng nội dung hoạt động mà mình phụ trách đảm bảo phù hợp với thực tiễn, có tính khả thi cao. Hàng tháng rà soát việc thực hiện kế hoạch, bổ sung biện pháp để đảm bảo nội dung kế hoạch được triển khai, thực hiện có hiệu quả.

Các đồng chí giáo viên căn cứ vào kế hoạch chuyên môn của Tổ chuyên môn, của Trường để đăng ký thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục của mình, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2024 -2025.

Trên đây là kế hoạch triển khai nhiệm vụ chuyên môn năm học 2024-2025 của trường THCS Lương Văn Chánh, đề nghị các đồng chí cán bộ, giáo viên căn cứ và thực hiện nghiêm túc.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT huyện (báo cáo);
- Các tổ chuyên môn (thực hiện);
- Lưu VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Ngọc Hân